TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TIÊN LÃNG** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 44/2024/HS-ST
Ngày 18-7-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIÊN LÃNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Bà Phạm Thị Huyền Trang;

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Duy Viên,

Ông Nguyễn Hữu Bình.

- Thư ký phiên toà: Bà Hoàng Minh Hường – Thư ký Toà án nhân dân huyện Tiên Lãng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tiên Lãng tham gia phiên toà: Bùi Văn Tuân – Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến (điểm cầu trung tâm: Tòa án nhân dân huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng; điểm cầu thành phần: Nhà tạm giữ - Công an huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng) vụ án hình sự thụ lý số 39/2024/TLST-HS ngày 03 tháng 6 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 41/2024/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 7 năm 2024, đối với bị cáo:

Bùi Trọng T, sinh ngày 27/7/19xx tại H; nơi cư trú: Thôn A, xã Q, huyện T, tỉnh H; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Trọng Th, sinh năm 19xx và bà Phạm Thị Nh, sinh năm 19xx; bị cáo có vợ là Đặng Thị N, sinh năm 19xx và có 01 con sinh năm 2018; tiền sự: Không.

Nhân thân: Bản án số 118/2020/HSST ngày 25/12/2020 của Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh T Bình xử phạt Bùi Trọng T 15 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. T đã chấp hành xong các quyết định của bản án ngày 05/12/2021 (đã được xóa án tích).

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 20/02/2024 đến ngày 29/02/2024 chuyển tạm giam đến nay, có mặt.

Người chứng kiến: Anh Phạm Hoàng L, sinh năm 20xx, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do nghiện ma túy loại Heroine nên ngày 20/02/2024, Bùi Trọng T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA EXCITER biển kiểm soát 34B3-433.25 đi từ nhà đến xã Quyết Tiến, huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng với mục đích mua ma túy về sử dụng. Khi đến khu vực đê thuộc thôn Rỗ, xã Quyết Tiến, huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng, T gặp một người đàn ông không quen biết hỏi mua 200.000 đồng ma tuý loại Heroine, người này đồng ý bán cho T 01 túi nilon màu trắng bên trong có 01 gói giấy bạc chứa chất bột màu trắng loại Heroine. Sau khi mua xong, T cầm gói giấy bạc nêu trên trong lòng bàn tay trái rồi điều khiển xe mô tô đi về. Khi T đi được khoảng 80m thì bị tổ công tác Công an huyện Tiên Lãng tiến hành kiểm tra phát hiện, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ tại lòng bàn tay trái của T 01 túi nilon màu trắng kích thước 0,6cm x 0,4cm bên trong có 01 gói giấy bạc kích thước 1,0cm x 2,5cm chứa chất bột màu trắng; 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA EXCITER biển kiểm soát 34B3-433.25.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của Bùi Trọng T ở tại thôn An Hộ, xã Quang Trung, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương, nhưng không thu được tài liệu, đồ vật liên quan đến vụ án. Ngày 21/02/2024, chị Đặng Thị N, sinh năm 1988 ở thôn A, xã Q, huyện T, tỉnh H là vợ của T đã giao nộp 01 đăng ký xe máy biển kiểm soát 34B3-433.25 mang tên Bùi Trọng T.

Tại Kết luận giám định số 189/KL-KTHS ngày 23/02/2024 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng, kết luận: *"Chất bột màu trắng gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 0,24 gam, loại: Heroine"*.

Kết luận giám định số 746/KL-KTHS ngày 20/3/2024 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng, kết luận: *"Xe mô tô, nhãn hiệu: YAMAHA, mang BKS: 34B3-433.25, có số khung và số máy là số nguyên thủy, không bị tẩy xóa hoặc sửa chữa các ký tự"*.

Kết quả xét nghiệm của Cơ sở cai nghiện ma túy số 02 Hải Phòng kết luận Bùi Trọng T dương tính với ma túy, loại MOP (Heroine).

Bản Cáo trạng số 43/CT-VKS ngày 31/5/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng đã truy tố Bùi Trọng T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Bùi Trọng T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung nêu trên và khai số ma túy Cơ quan Công an thu giữ là của T, T cất giấu, để sử dụng. Đối với xe mô tô mang biển kiểm soát 34B3-433.25 T mua trước khi kết hôn với chị Đặng Thị N nên đây là tài sản riêng của T.

Kiểm sát viên trình bày luận tội: Giữ nguyên quyết định truy tố Bùi Trọng T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s

khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Bùi Trọng T từ 18 đến 24 tháng tù. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo T do bị cáo không có việc làm, không có thu nhập ổn định, có hoàn cảnh gia đình khó khăn. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong số 189MT/PC09 chứa mẫu vật hoàn lại sau giám định.

Đối với xe mô tô biển kiểm soát 34B3-433.25 và 01 đăng ký xe máy biển kiểm soát 34B3-433.25 mang tên Bùi Trọng T là tài sản riêng của bị cáo, bị cáo đã sử dụng để đi mua ma túy, là phương tiện phạm tội nên cần tịch thu sung công. Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra Công an huyện Tiên Lãng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Lãng, Kiểm sát viên thu thập; người tham gia tố tụng cung cấp có trong hồ sơ vụ án đều đảm bảo hợp pháp; được thu thập, cung cấp đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về tội danh và hình phạt:

[3] Lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra và tại phiên toà phù hợp với nhau, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với bản kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Sự phù hợp đó chứng minh sự thật khách quan xảy ra vào khoảng 17 giờ 45 phút, ngày 20/02/2024, do nghiện ma túy nên Bùi Trọng T đã mua, cất giấu 0,24 gam Heroin để sử dụng. Hành vi trên của Bùi Trọng T đã phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm hại đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma tuý; làm suy thoái đạo đức, lối sống; xâm phạm trật tự an toàn xã hội; là nguyên nhân làm phát sinh các tội phạm và tệ nạn xã hội khác, gây tác động xấu đến tình hình trật tự trị an, xã hội tại địa phương.

[5] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Nhân thân: Bị cáo từng bị Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh T Bình xử phạt 15 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, quy định tại khoản 1

Điều 249 Bộ luật Hình sự. T đã chấp hành xong các quyết định của bản án ngày 05/12/2021 (đã được xóa án tích). Vì vậy lần phạm tội này T được xác định là người có nhân thân xấu.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Ngoài ra T còn có bố đẻ là người có công với cách mạng được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhì nên T còn được hưởng thêm tình tiết giảm trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Diều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy, cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo, bắt bị cáo cách ly xã hội một thời gian và cần áp dụng mức hình phạt với T trên mức khởi điểm mà Viện kiểm sát đề nghị mới đảm bảo cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho xã hội.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là người nghiện ma túy, không có việc làm, không có thu nhập ổn định, có hoàn cảnh gia đình khó khăn. Căn cứ khoản 2 Điều 35, khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự, HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Quá trình điều tra, xét hỏi và tranh luận tại phiên tòa, không xác định được danh tính người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo vào chiều ngày 03/01/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tách ra để điều tra xử lý sau.

[9] Về vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, xét thấy: 01 phong bì niêm phong số 189MT/PC09 chứa mẫu vật hoàn lại sau giám định là chất cấm tàng trữ, cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA EXCITER biển kiểm soát 34B3-433.25 và 01 đăng ký xe mô tô mang tên Bùi Trọng T: Đây là tài sản riêng, hợp pháp của bị cáo T, được T sử dụng làm phương tiện phạm tội. Căn cứ Điều 89, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA EXCITER biển kiểm soát 34B3-433.25 và 01 đăng ký xe mô tô mang tên Bùi Trọng T.

[10] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, bị cáo T phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Bùi Trọng T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý, phạt:

1. Về hình phạt chính: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, phạt: Bùi Trọng T 21 (Hai mươi mốt) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 20/02/2024.

2. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt phạt bổ sung đối với Bùi Trọng T.

3. Về vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu, tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong số 189MT/PC09 chứa mẫu vật còn lại sau giám định có đặc điểm như biên bản bàn giao nhận vật chứng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tiên Lãng.

Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước: 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA EXCITER biển kiểm soát 34B3-433.25 và 01 đăng ký xe mô tô mang tên Bùi Trọng T.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Bùi Trọng T phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện Tiên Lãng;
- Cơ quan Điều tra, Thi hành án hình sự - Công an huyện Tiên Lãng;
- Chi cục THADS huyện Tiên Lãng;
- Trại giam;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Phạm Thị Huyền Trang

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN -
CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Duy Viên **Nguyễn Hữu Bình** **Phạm Thị Huyền Trang**